TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 119/2019/QĐ-TA
Ngày 02-10-2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Phạm Anh Thi

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn – Thư ký Tòa án.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 119/2019/QĐ-TA ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Danh D, giới tính: Nam, sinh năm:1993; dân tộc: Khơme; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 00/12; nguyên quán: Kiên Giang; hộ khẩu thường trú:Ấp B, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành xong hình phạt ngày 04/6/2015.

Con ông Danh C và bà Thị R

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Đình Minh Đ - đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/7/2019 Công an phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương tuần tra trên địa bàn phường A phát hiện Danh D có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy; lực lượng công an mời đương sự về trụ sở công an phường làm việc. Qua làm việc, Danh D khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 đến nay là ma túy đá - hình thức hút và lần sử dụng ma túy gần đây vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 08/7/2019. Đồng thời Công an phường A kết hợp với Trung tâm y tế thị xã T xét nghiệm đối với Danh D có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Công an phường A đã lập hồ sơ đưa Danh D vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương để quản lý theo Quyết định số:

232/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Danh D thời hạn từ 15 đến 18 tháng.

- Ý kiến đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã **T**, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã **T**.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Chấp nhận theo đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã **T**, xin Tòa án xem xét áp dụng mức thấp nhất thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc, để sớm về với gia đình.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY

Về thẩm quyền xem xét, quyết định*:* Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã **T**, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Txem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Danh D. Do đó, căn cứ Khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án nhân dân thị xã T thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Danh D lập ngày 08/7/2019 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/9/2019, Tòa án nhân dân thị xã Tđã thụ lý hồ sơ xem xét, nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nội dung xem xét: Lời trình bày của Danh D tại phiên họp phù hợp với lời khai trong hồ sơ về việc sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp với phiếu trả lời kết quả của Trung tâm Y tế thị xã **T**, bản thân Danh D không có nơi cư trú ổn định.

Hành vi thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy của Danh D đã vi phạm Khoản 3 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy; Khoản 1, 16 Điều 2, Khoản 1 Điều 96 và Điểm b Khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Hành vi này vi phạm quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân Danh D là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân nhằm mục đích răn đe, giáo dục và tạo điều kiện cho Danh D không còn nghiện ma túy khi hòa nhập với cộng đồng.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp hôm nay Danh D đã tự nguyện khai báo, ăn năn hối lỗi, tình tiết trên được qui định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Đối với ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T trong việc đưa Danh D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ nên được chấp nhận, mức đề nghị thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T là phù hợp với tính chất và hành vi của Danh D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Danh D.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày 09/7/2019

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã **T**; Công an thị xã Tvà Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã **T**;
- Trưởng phòng LĐTB&XH thị xã **T**;
- Trưởng CA thị xã **T**;
- UBND nơi người bị đề nghị cư trú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Anh Thi